TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận Ngô Quyền, ngày 04 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 29/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Phạm Ngọc N; nơi cư trú: đường L, phường M, quận N, thành phố H.

Chị Tô Thị Lan A; nơi ĐKHKTT: đường L, phường M, quận N, thành phố H; nơi tạm trú: phường Th, quận H thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Ngọc N và chị Tô Thị Lan A thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Phạm Ngọc N và chị Tô Thị Lan A được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Phạm Ngọc N và chị Tô Thị Lan A thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Phạm Ngọc N và chị Tô Thị Lan A có 02 con chung là Phạm Đăng Kh, sinh ngày 05/3/2013 và Phạm Đăng Kh, sinh ngày 20/4/2014. Anh Phạm Ngọc N và chị Tô Thị Lan A thỏa thuận, anh Nam trực tiếp nuôi con Phạm Đăng Kh, chị Lan A trực tiếp nuôi con Phạm Đăng Kh, đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh N và chị Lan A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Phạm Ngọc N và chị Tô Thị Lan A không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Ngọc N và chị Tô Thị Lan A mỗi người đã nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh Phạm Ngọc N và chị Tô Thị Lan A.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Ngọc N và chị Tô Thị Lan A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Ngọc N và chị Tô Thị Lan A có 02 con chung là Phạm Đăng Kh, sinh ngày 05/3/2013 và Phạm Đăng Kh, sinh ngày 20/4/2014. Anh Phạm Ngọc N và chị Tô Thị Lan A thỏa thuận anh N trực tiếp nuôi con Phạm Đăng Kh, chị Lan A trực tiếp nuôi con Phạm Đăng Kh, đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh N và chị Lan A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Ngọc N và chị Tô Thị Lan A không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Ngọc N và chị Tô Thị Lan A mỗi người phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự mỗi người đã nộp 150.000 đồng theo biên lai số 0006262 ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh N và chị Lan A đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Th, quận H, thành phố H
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Giang